

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÓÁ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 215/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:

- Ông Nguyễn Ngọc Anh V, sinh năm 1981;

Địa chỉ: khóm M, Phường M, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- Bà Ngô Thị Thu T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: khu phố PH, thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HKTA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre ngày 24/12/2011. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống giữa vợ chồng. Nay, vợ chồng xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hạnh N, sinh ngày 05/02/2013 và Nguyễn Ngọc Anh D, sinh ngày 20/9/2016. Sau khi ly hôn, bà Ngô Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc 02 con chung; ông Nguyễn Ngọc Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.500.000 (ba triệu năm trăm ngàn) đồng/tháng/01 con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Xét thấy, ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T có đơn đề nghị không hòa giải và giải quyết vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hạnh N, sinh ngày 05/02/2013 và Nguyễn Ngọc Anh D, sinh ngày 20/9/2016. Sau khi ly hôn, bà Ngô Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc 02 con chung; ông Nguyễn Ngọc Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.500.000 (Ba triệu năm trăm ngàn) đồng/tháng cho mỗi con, thời điểm cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Ngọc Anh V được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Ngọc Anh V và bà Ngô Thị Thu T mỗi người phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu số 0002872 và 0002871 cùng ngày 05/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã HKTA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang